

# HIỆU QUẢ CAN THIỆP CỘNG ĐỒNG TRONG CẢI THIỆN TÌNH TRẠNG DINH DƯỠNG CỦA NGƯỜI DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: THÀNH CÔNG VÀ THÁCH THỨC

*Đỗ Thị Ngọc Diệp<sup>1</sup>*

Tình trạng dinh dưỡng (TTDD) của người dân thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) có nhiều cải thiện rõ rệt liên tục và bền vững trong 10 năm gần đây cả về tầm vóc, thể lực, các rối loạn dinh dưỡng và kiến thức thực hành về dinh dưỡng. Các số liệu giám sát dịch tễ học cho thấy tỷ lệ suy dinh dưỡng (SDD) ở trẻ em dưới 5 tuổi tại TPHCM đã giảm ở mức thấp nhất trong cả nước ở cả 3 thể nhẹ cân, thấp còi và gầy còm (lần lượt là 4,1%; 6,4 % và 2,1% vào năm 2015), những thể lâm sàng nặng do thiếu hụt vi chất dinh dưỡng như khô mắt, bướu cổ,... đã được loại trừ. Tỷ lệ thiếu năng lượng trường diễn ở phụ nữ tuổi sinh đẻ chỉ còn 9,7%. Tỷ lệ SDD ở trẻ tuổi học đường cũng đã giảm đáng kể ở tất cả các cấp học. Tỷ lệ SDD thấp còi ở học sinh tiểu học đã giảm còn 2,3%; ở học sinh trung học cơ sở là 3,8% và ở học sinh trung học phổ thông là 7,8% (năm 2015). Sau 6 năm chiều cao trung bình của học sinh TPHCM đã tăng trung bình 0,6-1,4 cm ở các nhóm 6-15 tuổi (đối với nam) và từ 0,4-3,9 cm ở các nhóm từ 6-17 tuổi (đối với nữ). Chiều cao trung bình của trẻ em TPHCM 17 tuổi là 168,2 cm ở nam và 155,9 cm ở nữ. Đã xuất hiện tình trạng tăng huyết áp, đái tháo đường type 2 ở tuổi vị thành niên và gia tăng các bệnh mạn tính không lây có liên quan đến dinh dưỡng và lối sống là thách thức lớn của TPHCM.

Bài học kinh nghiệm từ thành công bao gồm: xây dựng các giải pháp can thiệp dinh dưỡng dựa trên cộng đồng phù hợp, xây dựng mạng lưới cán bộ dinh dưỡng từ trong các bệnh viện đến tận cộng đồng với vai trò chủ lực của đơn vị chuyên môn về dinh dưỡng tiết chế là Trung tâm Dinh dưỡng, đầu tư nguồn lực của chính quyền thành phố và sự tham gia của cộng đồng.

**Từ khóa:** TTDD, SDD, người dân thành phố Hồ Chí Minh, giải pháp dinh dưỡng.

## 1. Đặt vấn đề

Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) là đô thị nhất trong cả nước. Ngoài nhóm cư dân sinh sống lâu đời tại TPHCM còn có khoảng gần 30% là cư dân từ các địa phương khác di chuyển đến thành phố lập nghiệp sau ngày đất nước thống nhất. Quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa đem lại nhiều thay đổi về kinh tế, văn hóa, xã hội và lối sống. Trong hơn thập niên vừa qua, TPHCM thể hiện tầm vóc của một thành phố lớn đạt được nhiều thành tựu trong lĩnh vực cải thiện TTDD và sức khỏe của nhân dân. Nhiều mục tiêu của Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng tại TPHCM giai đoạn 2006-2015 đã vượt chỉ tiêu đề ra. Tuổi thọ và TTDD

các tầng lớp dân cư, từ trẻ em, phụ nữ, người trưởng thành,... đều có nhiều cải thiện tích cực. Tỷ lệ SDD, tỷ lệ thiếu máu dinh dưỡng, bướu cổ, thiếu vitamin A... đã giảm liên tục và bền vững, thấp nhất trong cả nước, đóng góp tích cực trong giảm tỉ lệ chung của cả nước ở mức giảm cao nhất so với các nước trong khu vực. Các chương trình, mô hình can thiệp dựa trên cộng đồng tập trung vào phòng chống thiếu dinh dưỡng và vi chất dinh dưỡng, không chế sự gia tăng một số bệnh tật mới phát sinh trong thời kỳ chuyển tiếp được triển khai tích cực, kết quả là giải quyết triệt để những thể lâm sàng nặng do thiếu hụt vi chất như bệnh khô mắt, bướu cổ, suy giáp bẩm sinh,

<sup>1</sup>BS. CKII – Trung tâm Dinh dưỡng TP HCM  
Email: dodiepm@gmail.com

Ngày nhận bài: 1/8/2016

Ngày phản biện đánh giá: 1/9/2016

Ngày đăng bài: 30/9/2016

tăng chiều cao trung bình của trẻ em và người trưởng thành, hạn chế gia tăng thừa cân béo phì. Thành phố Hồ Chí Minh đã bước qua thời kỳ chuyển tiếp về dinh dưỡng với đặc trưng “gánh nặng kép về dinh dưỡng”. Bài học rút ra từ thành công trong thanh toán gánh nặng thiếu hụt dinh dưỡng của TPHCM và khó khăn trong tìm hãm sự gia tăng các bệnh không lây nhiễm là kinh nghiệm quý giá cho các tỉnh thành khác trong cả nước để bảo vệ và nâng cao sức khỏe người dân, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đã gia nhập nhóm các quốc gia có thu nhập trung bình và đặt mục tiêu cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020. Nhiều mô hình can thiệp dinh dưỡng của TPHCM đã trở thành bài học kinh nghiệm quý giá cho các tỉnh thành khác trong cả nước.

## **2. Tình trạng SDD của người dân TPHCM giảm sâu và bền vững.**

TTDD các tầng lớp dân cư tại TPHCM đã được cải thiện đáng kể. Tỷ lệ SDD ở trẻ em dưới 5 tuổi tại TPHCM trong những năm qua luôn được duy trì ở mức thấp nhất trên cả nước và góp phần đáng kể vào việc giảm tỷ lệ SDD chung của toàn quốc. Tỷ lệ SDD thể nhẹ cân trẻ dưới 5 tuổi năm 2010 là 6,8% (so với cả nước là 17,5%) đến năm 2015 đã giảm còn 4,1%. Tỷ lệ SDD thấp còi năm 2010 là 7,8%, giảm còn 6,4% vào năm 2015 [11]. Tỷ lệ này tương đương với các nước phát triển. Tỷ lệ SDD thấp còi ở học sinh tiểu học từ 3,5% vào năm 2009 đã giảm còn 2,3% năm 2015; ở học sinh trung học cơ sở là 6,6% năm 2009 giảm còn 3,8% vào năm 2015, ở học sinh trung học phổ thông từ 10,7% năm 2009 giảm còn 7,8% năm 2015 [6, 7, 8, 12]. Tỷ lệ thiếu năng lượng trường diễn ở phụ nữ tuổi sinh đẻ từ 11,5% vào năm 2010 cũng đã

giảm còn 9,7% vào năm 2015 [11].

## **3. Tình trạng thiếu hụt các vi chất dinh dưỡng của người dân TPHCM**

Tỷ lệ thiếu máu của nữ học sinh trung học phổ thông đã giảm từ 15,2% còn 8% vào năm 2014. Thành công là thành phố đã duy trì tỷ lệ phụ nữ mang thai được bổ sung viên sắt và axit folic trong thai kỳ trong những năm qua luôn đạt trên 80%. TPHCM là địa phương duy nhất trong toàn quốc thực hiện được bổ sung miễn phí cho nữ sinh trung học phổ thông viên sắt và acid folic liều dự phòng và luôn đạt tỷ lệ trên 90% [2].

Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi tại TPHCM bị thiếu vitamin A thể tiền lâm sàng hiện nay là 4,2%, thấp nhất trong cả nước (so với cả nước là 14,2%) [9]. Tỷ lệ trẻ em 6-36 tháng tuổi được bổ sung vitamin A liều cao luôn đạt tỷ lệ trên 98%, bà mẹ trong vòng một tháng đầu sau khi sinh được uống vitamin A luôn đạt trên 90%. Trong 10 năm qua, không có trường hợp khô mắt, mù lòa do thiếu vitamin A xảy ra trên địa bàn TPHCM.

Tình trạng thiếu hụt iốt đã được cải thiện. Tỷ lệ bướu cổ ở trẻ em 8-10 tuổi chỉ còn 1,5%, đạt mục tiêu của chương trình phòng chống các rối loạn do thiếu hụt iốt. Tỷ lệ hộ gia đình dùng muối iốt đủ tiêu chuẩn phòng bệnh đã tăng đáng kể, từ 64,4% năm 2010 tăng lên đến 86,6% năm 2015. Iốt niệu trung vị của người dân thành phố cũng cải thiện nhất trong các tỉnh thành từ 7,0 mcg/dl năm 2010 tăng lên đến 9,5 mcg/dl năm 2015.

## **4. Chiều cao trung bình của trẻ em TPHCM gia tăng nhanh chóng**

Sau 6 năm, chiều cao trung bình của trẻ em tuổi học đường TPHCM đã tăng trung bình 0,6-1,4 cm ở nhóm 6-15 tuổi (đối với nam) và từ 0,4-3,9 cm ở nhóm từ

6-17 tuổi (đối với nữ), đạt ngưỡng cao hơn trung bình theo chuẩn của Tổ chức Y tế thế giới. Tốc độ tăng chiều cao của trẻ em TPHCM gấp hai lần trung bình toàn quốc. Chiều cao trung bình của trẻ em 17 tuổi là 168,2 cm ở nam và 155,9 cm ở nữ, cao hơn so với trung bình của người trưởng thành Việt Nam [6, 10, 12].

### **5. Béo phì và bệnh không lây nhiễm gia tăng và trẻ hóa- vấn đề của người dân thành thị phát triển**

Sự gia tăng và trẻ hóa của béo phì và một số bệnh không lây nhiễm như đái tháo đường, tăng huyết áp thể hiện qui luật về mô hình sức khỏe và bệnh tật của xã hội công nghiệp phát triển. Béo phì gia tăng ở mọi lứa tuổi đặc biệt là trẻ em tuổi tiểu học. Tỷ lệ thừa cân béo phì ở trẻ em tuổi học đường là 41,4%, trong đó có 19% là béo phì. Phụ nữ tuổi sinh đẻ có 38,5% thừa cân béo phì. Sau nhiều năm tập trung nhiều giải pháp tích cực, trong 3 năm gần đây tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị thừa cân béo phì tại TPHCM đã có khuynh hướng giảm [3, 11].

Tỷ lệ đái tháo đường ở người trưởng thành 30-69 tuổi tại thành phố Hồ Chí Minh cho thấy tỷ lệ đái tháo đường là 11,4% so với toàn quốc chỉ 5,7%. Nếu so sánh số liệu điều tra tiến hành vào năm 2008 chỉ 7% thì bệnh đái tháo đường đã tăng 162% sau 4 năm [1]. Điều đáng lo ngại là tỷ lệ tiền đái tháo đường rất cao và có khuynh hướng khởi phát sớm ở những nhóm tuổi trẻ hơn và nguy cơ cao ngay cả khi chỉ số khối cơ thể (BMI) còn trong giới hạn bình thường [1]. Cảnh báo đáng lo ngại nhất về hậu quả của gia tăng thừa cân béo phì ở trẻ em là đã xuất hiện 15% trẻ em tuổi học đường bị tình trạng tăng huyết áp ở trẻ em [5]. TPHCM sẽ vẫn tiếp tục đối diện với gánh nặng gia tăng các bệnh không lây nhiễm có liên

quan đến dinh dưỡng và lối sống do tác động tiêu cực của quá trình đô thị hóa, gia tăng tuổi thọ, sự thay đổi lối sống và thói quen ăn uống trong thời kỳ chuyển tiếp và thiếu hụt kiến thức cũng như điều kiện thực hành lối sống năng động, dinh dưỡng hợp lý.

Các giải pháp trọng tâm cần tập trung thực hiện để kiểm soát các bệnh không lây nhiễm tại TPHCM bao gồm: tăng cường truyền thông giáo dục kiến thức, xây dựng hành vi dinh dưỡng hợp lý, đào tạo để nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dinh dưỡng tiết chế, đầu tư nguồn lực cho các đơn vị chuyên môn về dinh dưỡng để thực hiện tốt nghiên cứu, giám sát, phát hiện kịp thời các vấn đề dinh dưỡng mới nảy sinh và tham mưu đề xuất cho lãnh đạo thành phố các giải pháp can thiệp thích hợp cho từng giai đoạn, áp dụng tiến bộ khoa học để đưa ra thị trường các sản phẩm có giá trị dinh dưỡng, phù hợp với TTDD của các đối tượng trong giai đoạn mới.

### **6. SDD ở bệnh nhân nằm viện và gánh nặng bệnh tật**

SDD ở bệnh nhân nằm viện là một vấn đề phổ biến. Chăm sóc dinh dưỡng tốt giúp giảm biến chứng nhiễm trùng bệnh viện, giảm thời gian phục hồi sức khỏe, thời gian lành vết thương, rút ngắn thời gian nằm viện, giảm chi phí và góp phần tích cực trong nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và giảm tình trạng quá tải, nằm ghép trong các bệnh viện tuyến cuối tại Việt Nam hiện nay. Theo nhiều nghiên cứu dịch tễ tại nhiều quốc gia cho thấy có ít nhất 1/3 số bệnh nhân nhập viện bị SDD và nếu không được can thiệp kịp thời thì tình trạng SDD của bệnh nhân sẽ tiếp tục tăng. Tại TPHCM, SDD bệnh viện cũng chiếm tỷ lệ 35-40% tùy theo mô hình bệnh viện [4]. SDD trong thời gian

nằm viện không chỉ bắt nguồn từ nguyên nhân bệnh lý, phương pháp điều trị mà còn cả từ đầu tư đúng mức của lãnh đạo bệnh viện cho các hoạt động chuyên môn về dinh dưỡng tiết chế.

Trong bối cảnh đất nước thiếu hụt trầm trọng nhân lực chuyên môn về dinh dưỡng lâm sàng, TPHCM đã tổ chức xây dựng các tiêu chuẩn, hướng dẫn về sàng lọc, đánh giá TTDD, can thiệp tổng thể về dinh dưỡng tiết chế, đơn mẫu cho bệnh nhân nằm viện mắc các bệnh lý liên quan đến dinh dưỡng. Hàng năm có khoảng 500 lượt cán bộ các bệnh viện được tập huấn về thực hiện công tác chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế theo tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Tiêu chí Chất lượng Bệnh viện - Bộ Y tế. Các chương trình truyền thông vận động lãnh đạo bệnh viện cam kết thực hiện tiêu chí về năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng bệnh viện do Bộ Y tế qui định đã được tổ chức. Đến nay 92% các bệnh viện tại TPHCM đã thành lập Khoa Dinh dưỡng Tiết chế, 81,8% bệnh viện áp dụng phương pháp hướng dẫn sàng lọc, đánh giá TTDD chuẩn cho bệnh nhân theo tiêu chuẩn do Trung tâm Dinh dưỡng chủ trì xây dựng.

## **7. Mở rộng quan niệm về can thiệp dựa vào cộng đồng- yếu tố then chốt để cải thiện TTDD người dân**

Dựa trên nguyên lý nâng cao sức khỏe cho từng cá nhân phải nằm trong khuôn khổ can thiệp cho cả cộng đồng. Trung tâm Dinh dưỡng TPHCM, với vai trò là cơ quan chuyên môn, là đơn vị tham mưu cho lãnh đạo Sở Y tế, Ủy ban nhân dân TPHCM về các vấn đề liên quan đến dinh dưỡng và dự phòng bệnh không lây nhiễm, đồng thời là đơn vị thường trực của Kế hoạch Chiến lược Quốc gia Dinh dưỡng tại TPHCM đã vận dụng nguyên

tắc do Hiến chương về Sức khỏe của Liên hiệp quốc (Hiến chương Ottawa) đề ra để chọn các giải pháp chính cho mục tiêu cải thiện TTDD người dân là tập trung vào việc cung cấp thông tin cho cộng đồng nắm để tham gia vào vấn đề sức khỏe của chính họ. Phân định trách nhiệm về sức khỏe phải được chia sẻ cho cá nhân, cộng đồng, cán bộ y tế, cơ sở y tế và chính quyền địa phương.

Thành phố đã ưu tiên đầu tư cho công tác cung cấp kiến thức về dinh dưỡng, vận động sâu rộng đến từng người dân để giúp người dân nâng cao nhận thức, kiến thức, có niềm tin để thay đổi hành vi thực hành dinh dưỡng vận động hợp lý. Các hoạt động truyền thông về dinh dưỡng được đa dạng hóa với nhiều hình thức phong phú và hấp dẫn trên nhiều phương tiện truyền thông đại chúng với các hình thức phù hợp với thị hiếu của người dân như talk-show, game show... Những chương trình truyền hình thực tế đầu tiên trong cả nước chuyên đề về dinh dưỡng, sức khỏe được phát sóng định kỳ hàng tuần trên sóng Đài truyền hình TPHCM vào giờ vàng với tên gọi “Nguồn dinh dưỡng quý giá”, “Đặc nhiệm Blueose trắng” thu hút một lượng đông đảo khán giả theo dõi là một trong những đột phá về giải pháp truyền thông dinh dưỡng của TPHCM. TPHCM cũng là đơn vị đi đầu trong việc đưa được các nội dung về dinh dưỡng, vận động, thực phẩm và các vấn đề sức khỏe có liên quan trở thành một chuyên mục trong các chương trình truyền hình, phát thanh hàng ngày và có nhiều người xem như Chương trình “Chào buổi sáng”, “Thành phố hôm nay”, “Thành phố chuyển động”... Với phương châm “Chăm sóc dựa trên cộng đồng” (community –based care), xuất phát từ mô hình điểm Câu lạc bộ “Dinh dưỡng và Sức khỏe” do Trung tâm Dinh dưỡng

thành phố tổ chức, một hệ thống các Câu lạc bộ “Dinh dưỡng - Sức khỏe”, Câu lạc bộ Đái tháo đường, Câu lạc bộ “Chín tháng mười ngày”, “Câu lạc bộ tim mạch”... ở các quận huyện và một số bệnh viện nhằm tư vấn dinh dưỡng, tiết chế, vận động trực tiếp cho nhiều nhóm đối tượng trọng tâm như bà mẹ nuôi con nhỏ, phụ nữ mang thai, học sinh, người lao động, bệnh nhân đái tháo đường, tăng huyết áp... thu hút hàng triệu lượt người tham gia hàng năm là minh họa sinh động cho chính sách của thành phố. Các sự kiện dinh dưỡng do Bộ Y tế, Viện Dinh dưỡng quốc gia phát động như Ngày Vi chất Dinh dưỡng, Tuần lễ Nuôi con bằng sữa mẹ, Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển, Ngày Quốc tế Phòng chống đái tháo đường... đều được thành phố tổ chức định kỳ hàng năm với nhiều sáng tạo trong hình thức và nội dung phong phú, hấp dẫn đã thu hút sự quan tâm lớn của cộng đồng, góp phần lớn vào thay đổi nhận thức của người dân, hiệu ứng lan rộng trong các tầng lớp nhân dân.

Các can thiệp dựa trên trường học thông qua xây dựng và triển khai rộng khắp thực đơn chuẩn dành cho trẻ em tuổi mầm non và tiểu học, phần mềm đánh giá phân loại và tư vấn TTDD của trẻ em, chương trình giáo dục về dinh dưỡng lành mạnh, vận động hợp lý đã góp phần tích cực vào hình thành thói quen ăn uống vận động khoa học, tăng lượng tiêu thụ rau, kiểm soát tình trạng thừa cân béo phì, SDD của học sinh [10].

Các can thiệp dựa trên vấn đề của cộng đồng dân cư qui mô nhỏ như “Cải thiện SDD trẻ nhỏ ở các xã khó khăn”, “Cải thiện tình trạng thiếu hụt i-ốt, sắt ở phụ nữ tuổi sinh đẻ”, “Nâng cao kỹ năng thực hành chăm sóc bữa ăn dinh dưỡng cho công nhân”, “Câu lạc bộ can thiệp dành cho người bệnh”... đã góp phần tích cực

vào cải thiện tình trạng rối loạn dinh dưỡng của người dân và giảm gánh nặng ngân sách cho hoạt động dinh dưỡng của thành phố.

Chính quyền địa phương cấp cơ sở, các bệnh viện đã đầu tư hình thành mạng lưới cán bộ chuyên trách dinh dưỡng và mạng lưới cộng tác viên dinh dưỡng thành thạo trong thực hiện theo dõi, đánh giá TTDD, phát hiện sớm nguy cơ SDD, hướng dẫn bà mẹ thực hành nuôi con bằng sữa mẹ, xây dựng thực đơn, chế biến bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ em và người bệnh, sàng lọc, tư vấn cho các đối tượng có nguy cơ đái tháo đường và tiền đái tháo đường, vận động trẻ uống vitamin A, phụ nữ mang thai, phụ nữ sau sinh, phụ nữ tuổi sinh đẻ uống bổ sung viên sắt và axit folic... Hoạt động hiệu quả của mạng lưới đã góp phần tích cực trong dự phòng, điều trị bệnh lý liên quan đến dinh dưỡng và lối sống, nâng cao sức khỏe cho cộng đồng.

Tại TPHCM, các hoạt động liên quan đến dinh dưỡng luôn có sự phối hợp đồng bộ của nhiều cơ quan trong ngành y tế với các sở, ban ngành, đoàn thể như Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa - Thể thao, Sở Khoa học – Công nghệ, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn Lao động, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đài Truyền hình, Đài phát thanh, các cơ quan truyền thông đại chúng.

Cộng đồng các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dinh dưỡng thực phẩm đã có tham gia tích cực trong sản xuất và cung ứng các sản phẩm dinh dưỡng có giá trị, phù hợp nhu cầu của các nhóm đối tượng khác nhau, tài trợ một phần kinh phí giúp các chương trình, dự án can thiệp dinh dưỡng trên cộng đồng được triển khai thành công, các đề tài nghiên cứu khoa học được thực hiện

thuận lợi, các hoạt động truyền thông được đa dạng và hấp dẫn hơn.

Với quan điểm “dinh dưỡng là nền tảng của sức khỏe”, “phòng bệnh hơn chữa bệnh”, lãnh đạo TPHCM đã quyết định thành lập một đơn vị chuyên khoa là Trung tâm Dinh dưỡng TPHCM vào năm 1989, đầu tư kinh phí từ ngân sách thành phố cho hoạt động dinh dưỡng tăng dần theo thời gian, đạt từ 6- 10 lần kinh phí từ Trung ương dành cho thành phố góp phần tăng cường qui mô và chất lượng các hoạt động dinh dưỡng tại TPHCM [10].

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Thị Ngọc Diệp, Phan Nguyễn Thanh Bình, Trần Quốc Cường và Lê Thị Kim Quý (2012). *Dịch tễ học bệnh rối loạn chuyển hóa tại thành phố Hồ Chí Minh: xu hướng gia tăng và trẻ hóa*. Tạp chí Dinh dưỡng & thực phẩm, tập 8 (số 3):1-5.
2. Nguyễn Nhân Thành, Trần Thị Minh Hạnh, Phan Nguyễn Thanh Bình, Lê Nguyễn Trung Đức Sơn, Phạm Ngọc Oanh, Đỗ Thị Ngọc Diệp và Lê Thị Kim Quý (2010). *Tình trạng thiếu máu dinh dưỡng ở phụ nữ có thai, bà mẹ cho con bú và trẻ dưới 5 tuổi tại TPHCM*. Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm, tập 6 (số 3+4): 56-65.
3. T. Q. Cuong, M. J. Dibley, S. Bowe, T. T. Hanh, and T. T. Loan (2007). *Obesity in adults: an emerging problem in urban areas of Ho Chi Minh City, Vietnam*. Eur J Clin Nutr, 61(5):673-681.
4. Trần Quốc Cường, Đỗ Thị Ngọc Diệp, Vũ Quỳnh Hoa (2016). *Can thiệp phòng chống SDD cho bệnh nhân nằm viện tại TPHCM: bằng chứng y học, cơ hội và thách thức*. Tạp chí Dinh dưỡng & thực phẩm, tập 12 (số 4):33-41.
5. Trần Thị Minh Hạnh, Đỗ Thị Ngọc Diệp, Phan Nguyễn Thanh Bình, Phạm Ngọc Oanh và Vũ Quỳnh Hoa (2016). *Báo động tình trạng thừa cân, béo phì và tăng huyết áp ở trẻ em tuổi học đường TPHCM*. Tạp chí Dinh dưỡng & thực phẩm, tập 12 (số 4):17-24.
6. Trần Thị Minh Hạnh, Vũ Quỳnh Hoa, Phạm Ngọc Oanh, Đỗ Thị Ngọc Diệp và Lê Thị Kim Quý (2012). *TTDD học sinh tiểu học TPHCM*. Tạp chí Dinh dưỡng & thực phẩm, tập 8 (số 3):32-38.
7. Trần Thị Minh Hạnh, Vũ Quỳnh Hoa, Phạm Ngọc Oanh, Đỗ Thị Ngọc Diệp và Lê Thị Kim Quý (2012). *TTDD học sinh trung học cơ sở TPHCM*. Tạp chí Dinh dưỡng & thực phẩm, tập 8 (số 3):39-45.
8. Trần Thị Minh Hạnh, Vũ Quỳnh Hoa, Phạm Ngọc Oanh, Đỗ Thị Ngọc Diệp và Lê Thị Kim Quý. (2012) *TTDD học sinh trung học phổ thông TPHCM*. Tạp chí Dinh dưỡng & thực phẩm, tập 8 (số 3):46-51.
9. Trần Thị Minh Hạnh, Nguyễn Xuân Ninh, Lê Nguyễn Trung Đức Sơn, Nguyễn Nhân Thành, Phạm Ngọc Oanh và Lê Thị Kim Quý. *Thiếu vitamin A tiền lâm sàng ở trẻ dưới 5 tuổi, vấn đề sức khỏe cộng đồng tại TPHCM*. Tạp chí Y học dự phòng tập XX 2010, số 3 (111):131-137.
10. Trung tâm Dinh dưỡng (2014). *25 năm – Hình thành và phát triển*.
11. Trung tâm Dinh dưỡng (2015). *TTDD của trẻ em dưới 5 tuổi và phụ nữ 15-49 tuổi tại TPHCM năm 2015*. Báo cáo Sở Y tế TPHCM, 2015.
12. Trung tâm Dinh dưỡng (2015). *Tình trạng dinh dưỡng của học sinh phổ thông tại TPHCM*. Đề tài nghiên cứu khoa học Sở Y tế TPHCM, 2015

**Summary****COMMUNITY-BASED INTERVENTION TO IMPROVE THE NUTRITION STATUS OF PEOPLE IN HO CHI MINH CITY: SUCCESS AND CHALLENGES**

In this review article, the trends in the nutritional status of Ho Chi Minh population and framework of nutrition strategies. The available data show that the overall nutritional status of Ho Chi Minh population has been improved. The prevalence of underweight among children under five years in HCMC has dramatically declined over the past years and to date it has remained the lowest rate in the country in all three types of underweight, stunting and wasting (4,1%; 6,4 % and 2,1% respectively in 2015). The velocity of height of children HCMC is more twice than the national average. The average height of the 17-year-old children in HCMC achieves higher than the standard of World Health Organization( 168.2 cm in male and 155.9 cm in female). Some severe micronutrient deficiencies have been eradicated. Key components of these achievements include: Community-based intervention, proper nutrition solutions particularly nutrition communication and education, a widespread nutrition network, investing for nutrition activities of HCMC people committee, socialization and multi-sectoral coordination in nutrition activities, the pivotal role of a specialized nutrition unit as Nutrition Center.

**Keywords:** *nutritional status, malnutrition, Ho Chi Minh population, nutrition strategies.*

